TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA
Số: DBQG_TVBB_1030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2021

BẢN TIN DỰ BÁO THUỶ VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG BẮC BỘ

1. Hệ thống sông Hồng

Nhận xét: Trên sông Đà, lưu lượng đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La. Mực nước sông Thao đang xuống. Mực nước hạ lưu sông Lô và sông Hồng đang biến đổi chậm. Lúc 7h/27/10, mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội là 1,36m.

Dự báo: Trên sông Đà, lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La. Mực nước sông Thao tiếp tục xuống. Mực nước hạ lưu sông Lô và sông Hồng tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/29/10, mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội có khả năng ở mức 1,25m.

Diễn biến quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm Hà Nội trên sông Hồng tại Hình 1.

2. Hệ thống sông Thái Bình

Nhận xét: Mực nước các sông trên hệ thống sông Thái Bình đang dao động do ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/27/10, mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại là 0,98m.

Dự báo: Mực nước các sông trên hệ thống sông Thái Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng của thủy triều. Đến 19h/28/10, mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại có khả năng ở mức 1,35m.

Diễn biến quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm Phả Lại trên sông Thái Bình tại Hình 2.

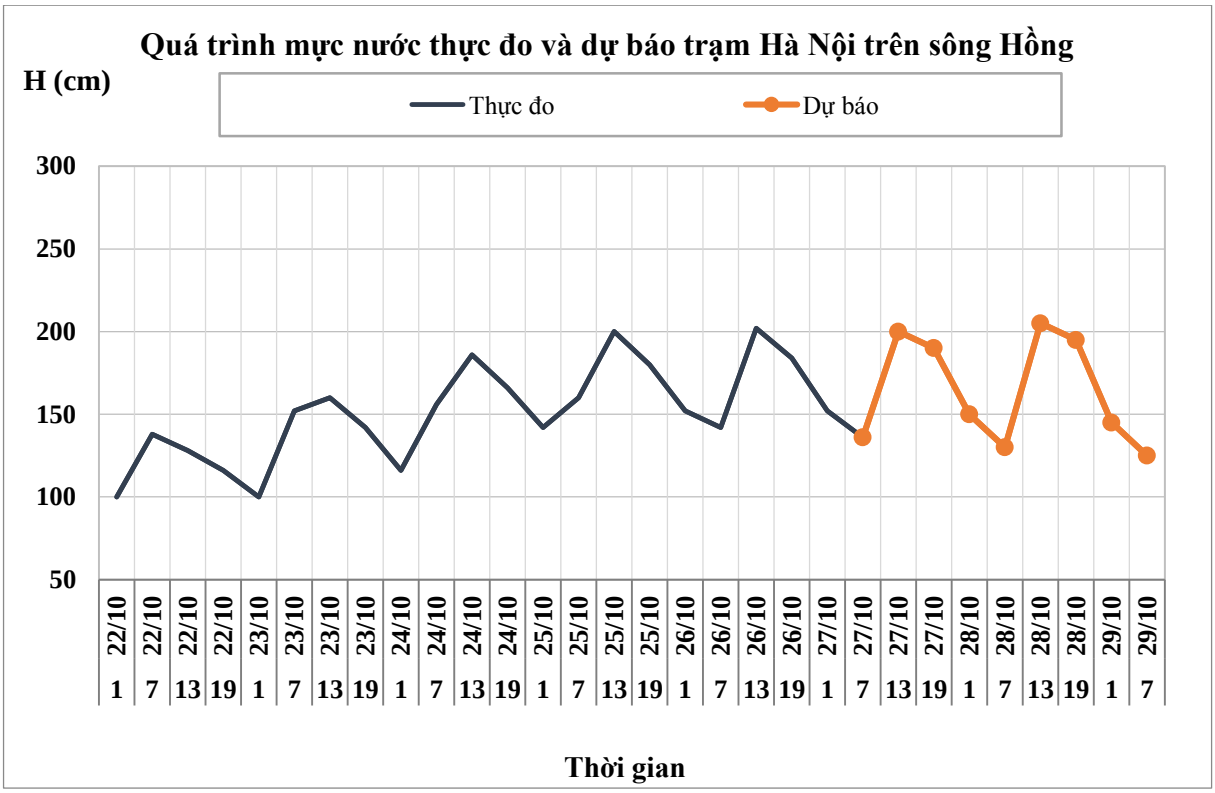

Hình 1: Quá trình mực nước thực đo và dự báo tại trạm Hà Nội trên sông Hồng

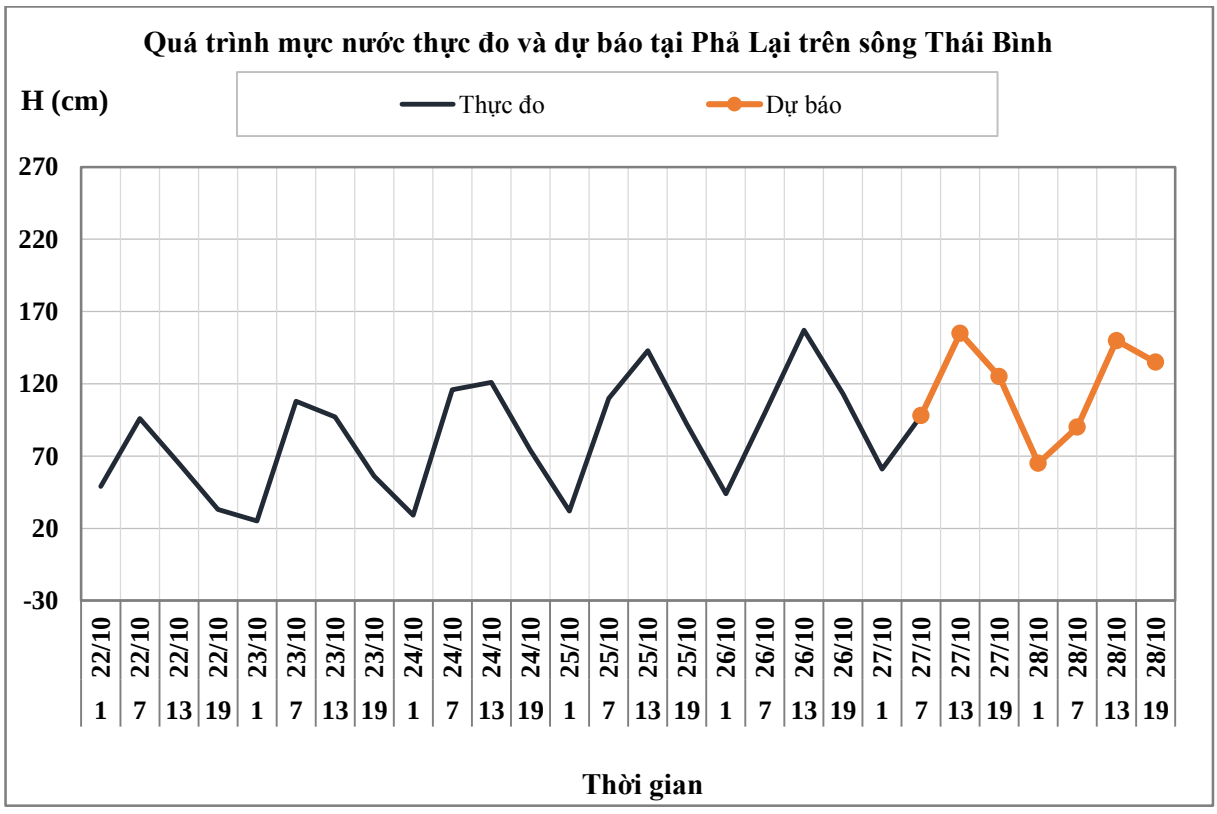

Hình 2: Quá trình mực nước thực đo và dự báo tại trạm Phả Lại trên sông Thái Bình

3. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo

Sông	Trạm	H (cm), Q (m^3/s) thực đo				H (cm), Q (m^3/s) dự báo															
		13h-26/10	19h-26/10	1h-27/10	7h-27/10	13h-27/10		19h-27/10		1h-28/10		7h-28/10		13h-28/10		19h-28/10		1h-29/10		7h-29/10	
Sông Đà	Hồ Hòa Bình (*)	690	525	561	552	520	↓	520	→	580	↑	530	↓								
Sông Hoàng Long	Bến Đế	135	119	102	88	140	↑	125	↓	110	↓	80	↓								
Sông Thao	Yên Bái	2721	2701	2667	2646	2630	↓	2620	↓	2600	↓	2580	↓								
Sông Thao	Phú Thọ	1395	1395	1394	1388	1370	↓	1365	↓	1350	↓	1345	↓								
Sông Lô	Tuyên Quang	1417	1480	1445	1456	1448	↓	1440	↓	1450	↑	1460	↑								
Sông Lô	Vụ Quang	590	607	614	607	603	↓	600	↓	595	↓	590	↓								
Sông Hồng	Hà Nội	202	184	152	136	200	↑	190	↓	150	↓	130	↓	205	↑	195	↓	145	↓	125	↓
Sông Cầu	Đáp Cầu	146	132	99	79	140	↑	135	↓	105	↓	70	↓								
Sông Thương	Phủ Lạng Thương	139	125	78	51	135	↑	130	↓	80	↓	40	↓								
Sông Lục Nam	Lục Nam	143	113	64	42	135	↑	115	↓	65	↓	35	↓								
Sông Thái Bình	Phả Lại	157	113	61	98	155	↑	125	↓	65	↓	90	↑	150	↑	135	↓				

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Tin phát lúc: 10h30'

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2021

PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN BẮC BỘ

Duyệt bản tin: Nguyễn Tiến Kiên

Dự báo viên: Nguyễn Thị Mai Hương